

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TƠ
TỈNH QUẢNG NGÃI
Số: 15/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Tơ, ngày 29 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2020/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Kim T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

* *Bị đơn*: Anh Lương Thanh T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim T và anh Lương Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Lương Thị Kim T, sinh ngày 08/10/2015 cho chị Lê Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng; anh Lương Thanh T không phải cấp

đường nuôi con.

Anh Lương Thanh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Kim T, anh Lương Thanh T trình bày không có.

* Về án phí: Chị Lê Thị Kim T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn hòa giải thành 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 011490 ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ. Hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND t. Quảng Ngãi;
- VKSND h. Ba Tơ;
- Chi cục THADS h. Ba Tơ;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huy